

Số: 79...../TB-CCTHADS

Đông Hưng, ngày 20 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 98 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật giá năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013: “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá”;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐST-KDTM ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Điều 6 Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Tổng cục thi hành án dân sự;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 126/QĐ-CCTHADS ngày 22/11/2019; Quyết định thi hành án số 279/QĐ-CCTHADS ngày 10/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 02/QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ người có tài sản thẩm định giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản thẩm định giá:

Tài sản xây dựng trên đất thuê 7.935,8m²; thửa đất số 1825, tờ bản đồ số 5 đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 479999 ngày 02/3/2016

2.1 Tài sản xây dựng trên đất có trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tài sản được xây dựng khoảng năm 2016

- Nhà điều hành 1: Nhà mái bằng 2 tầng kết cấu móng, khung cột bằng bê tông cốt thép. Tổng diện tích khoảng 127,8m².

- Nhà điều hành 2: Nhà mái bằng 2 tầng kết cấu móng, khung cột bằng bê tông cốt thép. Tổng diện tích khoảng 166,6m².

+ Phần mái tôn tầng 2 có diện tích 20,4m²

- Xưởng may số 1: Tường bao quanh được xây bằng gạch chỉ, chiều cao hơn 3m, vì kèo thép, lợp mái tôn. Tổng diện tích khoảng 721,14m².

2.2 Tài sản có trên thực tên nhưng không có trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tài sản được xây dựng khoảng năm 2016

- Nhà nằm giữa 2 nhà điều hành số 1 và số 2. Có kết cấu tường xây gạch chỉ, vì kèo thép, lợp mái tôn, chiều cao lớn hơn 3m. Tổng diện tích khoảng $75,6m^2$.
- Nhà bán mái phía sau nhà điều hành và xưởng sản xuất số 1. Có kết cấu tường xây gạch chỉ, vì kèo thép, lợp mái tôn. Tổng diện tích khoảng $153,56m^2$
- Nhà mái bằng sau nhà điều hành 1. Có kết cấu tường xây gạch chỉ, mái bê tông cốt thép. Tổng diện tích khoảng $24,83m^2$
- Nhà mái tôn sau nhà điều hành 1. Có kết cấu tường xây gạch chỉ, vì kèo thép, mái lợp tôn chiều cao nhỏ hơn 3m. Tổng diện tích khoảng $5,74m^2$
- Lán nhà để xe công nhân, cạnh nhà điều hành và xưởng may số 1: Lán cột thép tròn, vì kèo thép, lợp mái tôn, nền bê tông. Tổng diện tích $332m^2$.
- Nhà xây gạch bê tông phía sau xưởng may số 1 chiều cao nhỏ hơn 3m. Tổng diện tích khoảng $15,54m^2$
- Lán cột thép tròn, vì kèo thép lợp mái tôn, nền bê tông. Tổng diện tích khoảng $332m^2$
- Nhà bếp kết cấu tường xây gạch chỉ, vì kèo thép, lợp mái tôn, chiều cao lớn hơn 3m. Tổng diện tích $34,3m^2$; Mái tôn trước hiên nhà có diện tích $14,49m^2$
- Lán tôn của nhà ăn kết cấu cột thép, vì kèo thép, lợp mái tôn, nền bê tông xi măng, chống nóng bằng xốp diện tích $121,93m^2$; Rèm tôn $5,34m^2$; Trần xốp $121,9m^2$
- Lán cạnh nhà bảo vệ kết cấu cột thép, vì kèo thép, lợp mái tôn, nền bê tông diện tích $98,3m^2$
- Nhà bảo vệ 1 tầng, kết cấu nhà mái bằng cốt thép. Tổng diện tích $22,79m^2$
- Nhà cạnh nhà bảo vệ (phòng công nghệ) kết cấu tường xây gạch, vì kèo thép, lợp mái tôn. Tổng diện tích $24m^2$
- Nhà tổ cất: Kết cấu nhà gạch xây, vì kèo thép, mái lợp tôn lạnh. Tổng diện tích $250,6m^2$
- Lán để xe trước nhà điều hành kết cấu cột thép, vì kèo thép, lợp mái tôn. Tổng diện tích $30,2m^2$
- Sân bê tông trước nhà điều hành diện tích $256,3m^2$
- Sân bê tông thẳng cổng chính vào diện tích $302m^2$



- Tường dậu bê tông mặt tiền diện tích 68,1m²
- Trụ cổng kết cấu bê tông cốt thép xây gạch chỉ bao quanh 5,4m³
- Cổng chính được làm bằng thép chữ V diện tích 5,6m²; Cổng phụ 2,64m²
- Tường xây bao quanh diện tích 403m²
- Tường dựng bằng cột bê tông và lưới B40 diện tích 116m²
- Bê tiêu cảnh trước nhà điều hành diện tích 150m³

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản:

3.1 Có tên trong danh sách các tổ chức thẩm định giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

3.2 Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức thẩm định giá tài sản;

3.3 Thù lao dịch vụ thẩm định giá, chi phí thẩm định giá tài sản phù hợp;

3.4 Gửi báo giá trong thời hạn nêu trên;

3.5 Trường hợp có nhiều tổ chức thỏa mãn điều kiện và có mức chào giá bằng nhau thì thực hiện theo khoản 4 Điều 2 Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án dân sự ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự để lựa chọn đơn vị được thẩm định giá.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia thẩm định giá:

4.1 Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 20/9/2021 đến ngày 22/9/2021

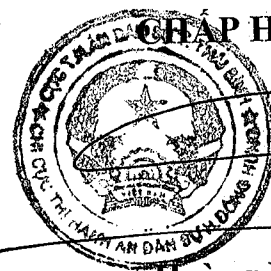
4.2 Địa điểm nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Địa chỉ: Số 08, đường Nguyễn Bá Dương, Tổ 5, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá tài sản biết./.

Nơi nhận:

- Đăng tải trên Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Viện KSND huyện Đông Hưng (để kiểm sát);
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Hoàng Xuân Huân